

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, khuyến khích đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước; góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhóm giải pháp thứ nhất: Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.
2. Nhóm giải pháp thứ hai: Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
3. Nhóm giải pháp thứ ba: Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startup).
4. Nhóm giải pháp thứ tư: Đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

(Kèm theo Phụ lục phân công các nhiệm vụ cụ thể).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, thống nhất nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch của UBND nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ.

- Coi việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, trước ngày 5 của tháng cuối quý và trước ngày 5 tháng 12, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện trong quý và cả năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Sóc Trăng chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và Kế hoạch này đến các ngành, các cấp, nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối theo dõi, tham mưu, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở ngành tỉnh;
- BHXH, Cục Thuế; Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BQL Dự án phát triển DNNVV;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- NH NN chi nhánh tỉnh ST;
- Cty: Điện lực, Bưu điện, CT Đô thị, Cấp nước, Các Cty Viễn thông;
- Báo ST, Đài PTTH ST;
- Lưu: TH, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyên



PHỤ LỤC

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2019 CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 45 /KH-UBND ngày 18 / 3 /2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì /thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh					
1	Đảm bảo thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh.	Các sở ngành		Thường xuyên	
2	Thực thi đầy đủ các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành.	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên	
3	Rà soát, bãi bỏ, chấm dứt việc quy định thủ tục hành chính trong công văn hướng dẫn.	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Tư pháp	Thường xuyên	
4	Tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến doanh nghiệp, đặc biệt là văn bản quy định chính sách mới nhằm thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư cho doanh nghiệp, các chính sách về đất đai, thuế, đào tạo nguồn nhân lực...tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận nhanh chóng.	Sở Tư pháp	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
II. Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh					

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì /thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Theo dõi thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 10/01/2019 về cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2019-2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	Các sở ngành, UBND cấp huyện thực hiện theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch 08/KH-UBND ngày 10/01/2019
2	Xây dựng và triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, cấp huyện (DDCI).	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong năm 2019	
3	Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ để duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Sở Nội vụ	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
4	Nghiên cứu cải tiến Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
5	Triển khai có hiệu quả Đề án Văn hóa Công vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018.	Sở Nội vụ	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
6	Hướng dẫn và đánh giá hiệu quả việc cung cấp thông tin trên công thông tin của tỉnh và các công thông tin thành phần của các sở, ban ngành, địa phương nhằm tăng cường tính minh bạch trong tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì /thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Lãnh đạo linh hoạt trong khuôn khổ pháp lý tạo thuận lợi để giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên	
III. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startup)					
1	Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Trường cao đẳng	Thường xuyên	
2	Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ các chương trình khoa học trọng điểm cấp bộ, các nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học, công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
3	Khuyến khích các hoạt động đổi mới sáng tạo; tạo thuận lợi tối đa và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển thị trường.	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên	
4	Tăng cường tổ chức các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm khoa học; tăng cường vai trò nghiên cứu của các trường cao đẳng.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	Thường xuyên	
5	Tuyệt đối không sử dụng các công cụ hành chính can thiệp vào hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học.	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên	
IV. Đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4					
1	Thực hiện các giải pháp vận động, khuyến khích phát triển người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt với mục tiêu đạt 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, ... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị.	Bảo hiểm Xã hội	UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
2	Xây dựng kế hoạch thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền ở cấp độ 4.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong quý IV/2019	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì /thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
4	100% trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp, thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.				
4.1	<i>Triển khai thu học phí bằng giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ tại các trường học trên địa bàn đô thị.</i>	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND huyện, thị xã, thành phố	Ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian	Hoàn thành trong quý IV/2019	Trước ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp
4.2	<i>Triển khai thu viện phí bằng giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ tại các bệnh viện trên địa bàn đô thị.</i>	Sở Y tế; UBND huyện, thị xã, thành phố	Ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian	Hoàn thành trong quý IV/2019	Trước ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp
4.3	<i>Triển khai thu tiền điện bằng giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ trên địa bàn đô thị.</i>	Công ty Điện lực Sóc Trăng	Ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian; UBND huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong quý IV/2019	Trước ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì /thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4.4	Triển khai thu tiền cấp thoát nước bằng giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ trên địa bàn đô thị.	Công ty Cổ phần Cấp nước Sóc Trăng	Ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian; UBND huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong quý IV/2019	Trước ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp
4.5	Triển khai thu phí dịch vụ vệ sinh môi trường bằng giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ trên địa bàn đô thị.	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng	Ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian; UBND huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong quý IV/2019	Trước ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp
4.6	Triển khai thu phí các dịch vụ viễn thông, bưu chính bằng giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ trên địa bàn đô thị.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn tỉnh; Ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian; UBND huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong quý IV/2019	Trước ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp
5	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; tiếp tục triển khai hiệu quả các phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	